

# Báo cáo Thị trường Hồ tiêu

## Tháng 5 2026

Báo cáo cập nhật bức tranh toàn cảnh về tình hình sản xuất, biến động giá cả, tình hình tiêu thụ và các dự báo về thị trường hồ tiêu trong nước và thế giới.



# Mục lục

Tóm tắt .....	03
<b>Phần I: Thị trường hồ tiêu thế giới .....</b>	<b>04</b>
1. Sản xuất - tiêu thụ .....	04
2. Xuất khẩu, nhập khẩu .....	05
3. Diễn biến giá .....	09
<b>Phần II: Thị trường hồ tiêu Việt Nam .....</b>	<b>11</b>
1. Nguồn cung .....	11
2. Nhập khẩu .....	11
3. Tình hình xuất khẩu .....	12
4. Diễn biến giá .....	16
5. Dự báo .....	17
<b>Phần III: Hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp trong ngành .....</b>	<b>18</b>
<b>Phần IV: Sự kiện nổi bật trong ngành hồ tiêu .....</b>	<b>20</b>
Phụ lục .....	21

## Viết tắt, giải nghĩa

**ASTA:** Hiệp hội Thương mại Gia vị Mỹ

**Comex Stat:** Trung tâm Thống kê Ngoại thương Nhà nước Brazil

**CPSF:** Liên đoàn Hồ tiêu và Gia vị Campuchia

**IPC:** Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế

**BPS:** Cơ quan Thống kê Indonesia

**IPSTA:** Hiệp hội Thương mại Hồ tiêu và Gia vị Ấn Độ

**KPPA:** Hiệp hội Xúc tiến Hồ tiêu Kampot

**USITC:** Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ

**VPSA:** Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam

*Để thuận tiện hơn trong việc xem và tra cứu báo cáo này, xin mời quý vị tải bản PDF về và mở trên các phần mềm chuyên dụng như Adobe PDF Reader hoặc Foxit Reader.*

# Tóm tắt

- Theo Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC), sản lượng hồ tiêu toàn cầu năm 2026 ước đạt khoảng 530.000 tấn, giảm khoảng 1% so với năm 2025. Trong những tháng đầu năm 2026, thị trường hồ tiêu thế giới tiếp tục diễn biến trong bối cảnh nguồn cung toàn cầu duy trì ở mức thấp, trong khi nhu cầu tiêu thụ đang từng bước phục hồi tại nhiều thị trường lớn.
- Theo số liệu từ Comexstat, trong 5 tháng đầu năm, Brazil xuất khẩu 47.480 tấn hồ tiêu thu về 294,7 triệu USD, tăng 7,9% về lượng và 8,3% về giá trị so với cùng kỳ năm 2025. Về thị trường, Việt Nam vẫn là thị trường nhập khẩu lớn nhất với 14.350 tấn, chiếm 30,2% tổng lượng xuất khẩu dù giảm 14,4% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Xung đột kéo dài tại Tây Á (Trung Đông) cùng cuộc chiến Nga - Ukraine đang tác động mạnh đến thương mại gia vị toàn cầu, khiến xuất khẩu gia vị của Ấn Độ giảm tới 33% so với cùng kỳ năm trước.
- Số liệu từ IPC cho thấy, trong 4 tháng đầu năm, Mỹ nhập khẩu 30.616 tấn hồ tiêu, kim ngạch đạt 232 triệu USD, tăng 8,5% về lượng và 9,9% về giá trị so với cùng kỳ năm 2025. Chủ yếu là do nhập khẩu từ Việt Nam tăng mạnh, trong khi các thị trường khác lại sụt giảm.
- Mặc dù các yếu tố cơ bản của thị trường vẫn khá vững chắc, giá hồ tiêu thế giới vẫn chưa có động lực bứt phá. Giới quan sát kỳ vọng việc căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông hạ nhiệt, đặc biệt sau những tín hiệu tích cực trong quan hệ giữa Mỹ và Iran cũng như việc tuyến hàng hải qua eo biển Hormuz được nối lại thông suốt, sẽ góp phần cải thiện tâm lý thị trường và thúc đẩy nhu cầu giao dịch trong thời gian tới.
- Theo số liệu từ Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA), trong 5 tháng đầu năm, Việt Nam nhập khẩu 38.086 tấn hồ tiêu các loại, tăng mạnh 69% so với cùng kỳ năm 2025. Mức tăng này phản ánh nhu cầu nguyên liệu phục vụ chế biến và tái xuất tiếp tục gia tăng.
- Tính đến hết tháng 5, Việt Nam đã xuất khẩu 121.914 tấn hồ tiêu với kim ngạch thu về 789,7 triệu USD, tăng mạnh 22% về lượng và 14,4% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2025. Kết quả này chủ yếu nhờ nhu cầu nhập khẩu phục hồi tại nhiều thị trường lớn trong bối cảnh nguồn cung toàn cầu vẫn hạn chế.
- Mặc dù sản lượng giảm, giá hồ tiêu nội địa trong những tháng đầu năm 2026 không tăng như kỳ vọng. Sau khi giảm 2.000 - 5.000 đồng/kg trong tháng 5, giá thu mua tiếp tục điều chỉnh thêm 1.000 - 4.000 đồng/kg trong 20 ngày đầu tháng 6, hiện dao động ở mức 136.000 - 138.000 đồng/kg.

# Phần I: THỊ TRƯỜNG HỒ TIÊU THẾ GIỚI



Trong những tháng đầu năm 2026, nguồn cung hồ tiêu toàn cầu duy trì ở mức thấp trong khi nhu cầu tiêu thụ đang từng bước phục hồi tại nhiều thị trường lớn. Mặc dù xung đột tại khu vực Trung Đông tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động logistics quốc tế, làm gia tăng chi phí vận tải biển và kéo dài thời gian giao hàng, thương mại hồ tiêu toàn cầu vẫn duy trì tương đối ổn định.

## 1 Sản xuất - Tiêu thụ

Theo Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC), sản lượng hồ tiêu toàn cầu năm 2026 ước đạt khoảng 530.000 tấn, giảm khoảng 1% so với năm 2025. Trong những tháng đầu năm 2026, nguồn cung toàn cầu duy trì ở mức thấp trong khi nhu cầu tiêu thụ đang từng bước phục hồi tại nhiều thị trường lớn.

Vụ thu hoạch tiêu đã kết thúc tại Việt Nam và một số khu vực sản xuất chính của Brazil như Espírito Santo và Bahia, cũng như tại Ấn Độ ở các bang Karnataka và Tamil Nadu. Kết quả vụ mùa năm nay được đánh giá trái ngược giữa các quốc gia sản xuất lớn.

Tại Việt Nam và Ấn Độ, sản lượng tiếp tục giảm do ảnh hưởng của mưa nhiều kéo dài trong giai đoạn ra hoa và thu hoạch, làm giảm năng suất tại nhiều vùng trồng. Đặc biệt tại Ấn Độ, thời

tiết ẩm kéo dài còn làm gia tăng tình trạng sâu bệnh tại các bang sản xuất trọng điểm.

IPC ước tính sản lượng hồ tiêu của Ấn Độ năm 2026 đạt khoảng 74.000 tấn, giảm 12,9% so với năm trước. Vụ thu hoạch đã hoàn tất tại Kerala và Tamil Nadu, hai bang chiếm khoảng 30% sản lượng hồ tiêu cả nước, trong khi hoạt động thu hoạch tại bang Karnataka, khu vực chiếm khoảng 65% sản lượng, cũng đang được đẩy mạnh.

Brazil được đánh giá có vụ mùa tích cực hơn nhờ điều kiện thời tiết thuận lợi, đặc biệt tại bang Espírito Santo. Sản lượng hồ tiêu năm 2026 của nước này được dự báo đạt khoảng 100.000 tấn, tăng 17,6% so với năm 2025. Sản lượng tại hai vùng trồng trọng điểm Espírito Santo và Bahia đều tăng so với năm trước, trong khi xuất khẩu cũng tăng đáng kể. Điều này cho thấy người nông dân vẫn mạnh dạn bán ra sau khi thu hoạch.

Đối với Indonesia, nhiều dự báo cho thấy sản lượng có thể tăng so với năm 2025 nhờ điều kiện thời tiết ổn định hơn tại Bangka Belitung và Lampung. Sản lượng hồ tiêu năm 2026 của Indonesia theo IPC ước đạt khoảng 58 ngàn tấn, tăng khoảng 10% so với năm trước. Dự kiến vụ thu hoạch của Indonesia bắt đầu từ khoảng cuối tháng 6, đầu tháng 7 năm 2026.


Vụ thu hoạch cũng cơ bản kết thúc tại Campuchia với sản lượng ước đạt khoảng 21.000 tấn, tăng khoảng 10% so với năm trước do diện tích trồng hồ tiêu ở đây chủ yếu vẫn là vườn trẻ đang trong giai đoạn kinh doanh nên cho năng suất tốt.

Trong khi đó, sản lượng hồ tiêu của Malaysia được dự báo tăng nhẹ so với năm 2025, đạt khoảng 25.000 tấn.

## 2 Xuất khẩu, nhập khẩu

Mặc dù xung đột tại khu vực Trung Đông ảnh hưởng đến hoạt động logistics quốc tế, làm gia tăng chi phí vận tải biển và kéo dài thời gian giao hàng, thương mại hồ tiêu toàn cầu vẫn duy trì tương đối ổn định trong những tháng đầu năm 2026.

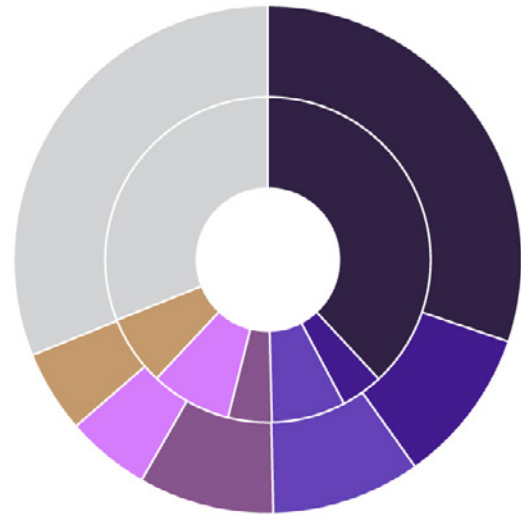
### a. Xuất khẩu








 **Brazil:** Thống kê của Comexstat cho thấy, trong tháng 5, Brazil xuất khẩu 9.137 tấn hồ tiêu, kim ngạch đạt 56 triệu USD, giảm 28,3% về lượng và 28,8% về giá trị so với tháng trước, đồng thời giảm 11,8% về lượng và 15,7% về giá trị so với cùng kỳ năm ngoài (Biểu đồ 1).

Lũy kế 5 tháng đầu năm 2026, Brazil xuất khẩu 47.480 tấn hồ tiêu thu về 294,7 triệu USD, tăng 7,9% về lượng và 8,3% về giá trị so với cùng kỳ năm 2025.

**Biểu đồ 2: Cơ cấu thị trường xuất khẩu tiêu của Brazil trong 5 tháng đầu năm 2025 và 2026**

Đơn vị: % theo khối lượng. Nguồn: Số liệu từ Comex Stat.

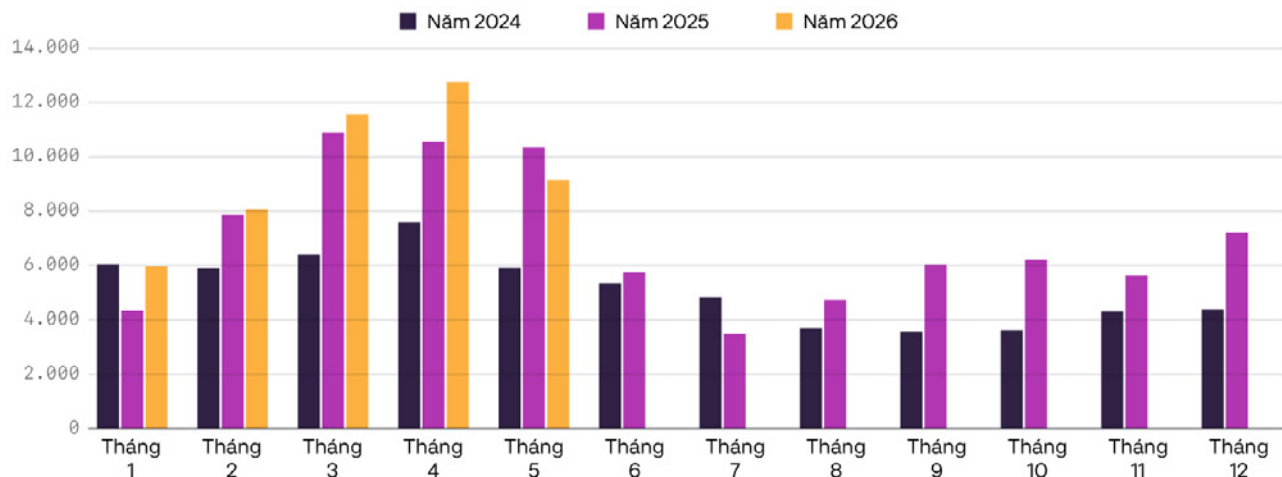


	5 tháng/2025 (vòng trong)	5 tháng/2026 (vòng ngoài)
 Việt Nam	38,1%	30,2%
 Pakistan	4,2%	9,9%
 Senegal	7,4%	9,5%
 Ai Cập	4,3%	8,6%
 UAE	8,0%	5,3%
 Morocco	7,0%	5,2%
 Khác	31,0%	31,1%

Về thị trường, Việt Nam vẫn là thị trường nhập khẩu lớn nhất trong 5 tháng đầu năm với khối lượng đạt 14.350 tấn, chiếm 30,2% tổng lượng xuất khẩu dù giảm 14,4% so với cùng kỳ năm ngoài (Biểu đồ 2).

**Biểu đồ 1: Xuất khẩu tiêu của Brazil qua các tháng giai đoạn 2024 - 2026**


Đơn vị: tấn. Nguồn: Số liệu từ Comex Stat.



Ngược lại, xuất khẩu sang Pakistan tăng vọt 156,9%, Senegal tăng 39,4%, Ai Cập tăng 114,4%, Mỹ tăng 126,1%, Mexico tăng 173,2%, cho thấy Brazil đang mở rộng thị phần tại các thị trường ngoài châu Á. Trong khi đó, UAE, Morocco, Đức và Ấn Độ ghi nhận xu hướng giảm so với cùng kỳ năm trước.

Còn theo số liệu từ Sở Nông nghiệp và Chăn nuôi bang Espírito Santo (Seag) - khu vực trồng tiêu chủ lực của Brazil, xuất khẩu hồ tiêu của bang đã tăng mạnh trong những tháng đầu năm và lần đầu tiên vượt mốc 17% trong cơ cấu xuất khẩu của bang.

Đây là kết quả từ sự mở rộng diện tích trồng tiêu ở khu vực phía Bắc bang, nơi diện tích canh tác đã tăng 658% trong vòng 10 năm và sản lượng tăng gấp 9 lần trong cùng giai đoạn. Hồ tiêu không còn là cây trồng thứ yếu mà đã trở thành một trụ cột thường trực trong danh mục xuất khẩu của Espírito Santo.

 **Indonesia:** Theo số liệu từ ITC, trong tháng 4, Indonesia xuất khẩu được 2.503 tấn hồ tiêu, kim ngạch đạt 18,2 triệu USD, tăng 28,3% về lượng và 15,9% về giá trị so với tháng 3 nhưng vẫn giảm mạnh 25,5% về lượng so với cùng kỳ tháng 4/2025.


Lũy kế 4 tháng đầu năm, Indonesia xuất khẩu 10.908 tấn hồ tiêu, kim ngạch đạt 77,4 triệu USD, giảm 30,5% về lượng và 23,0% về giá trị so với cùng kỳ năm 2025.

Trong đó, Việt Nam tiếp tục là khách hàng lớn nhất trong 4 tháng với 3.137 tấn, chiếm 28,8% tổng lượng xuất khẩu hồ tiêu của Indonesia trong 4 tháng đầu năm, dù vẫn giảm 14,7% so với cùng kỳ.

Mỹ đứng thứ hai với 1.479 tấn, chiếm 13,6%, giảm 37,8%. Ấn Độ đạt 1.137 tấn, giảm 36,4%, trong khi Trung Quốc giảm mạnh nhất khi

chỉ nhập 960 tấn, thấp hơn tới 68,1% so với cùng kỳ năm trước. Ngược lại, Thái Lan là thị trường hiếm hoi ghi nhận tăng trưởng dương với 670 tấn, tăng 53,3%.

Nhìn chung, xuất khẩu hồ tiêu của Indonesia tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn khi lượng xuất khẩu giảm sâu tại các thị trường tiêu thụ chủ lực như Mỹ, Trung Quốc và Ấn Độ. Điều này phản ánh tình trạng nguồn cung suy giảm kéo dài của Indonesia cũng như nhu cầu nhập khẩu thế giới chưa phục hồi đồng đều trong bối cảnh thị trường toàn cầu còn nhiều biến động.

 **Ấn Độ:** Xung đột kéo dài tại Tây Á (Trung Đông) cùng cuộc chiến Nga - Ukraine đang tác động mạnh đến thương mại gia vị của Ấn Độ, khiến xuất khẩu gia vị của nước này giảm tới 33% so với cùng kỳ năm trước.

Theo dữ liệu từ Hội đồng Gia vị Ấn Độ, những gián đoạn trên các tuyến hàng hải trọng yếu đã khiến khoảng 77.117 tấn gia vị của Ấn Độ, bao gồm hồ tiêu, thì là, nghệ, ớt và bạch đậu khấu, không thể tiếp cận các thị trường châu Âu, Tây Á và 9 quốc gia thuộc Cộng đồng các Quốc gia Độc lập (CIS). Hệ quả là nước này thất thu khoảng 8,54 tỷ rupee ngoại tệ trong năm tài chính 2025 - 2026.

Số liệu cho thấy, trong tháng 3/2025, Ấn Độ xuất khẩu khoảng 234.000 tấn gia vị. Tuy nhiên, dưới tác động của căng thẳng địa chính trị, khối lượng xuất khẩu trong tháng 3/2026 đã giảm xuống còn 157.000 tấn. Riêng trong tháng này, ngành gia vị Ấn Độ ước tính mất gần 6,36 tỷ rupee nguồn thu ngoại tệ.

Là quốc gia sản xuất và xuất khẩu gia vị lớn nhất thế giới, Ấn Độ trung bình cung ứng khoảng 1,75 triệu tấn gia vị mỗi năm tới hơn 180 quốc gia và vùng lãnh thổ. Nước này hiện xuất khẩu hơn 225 loại gia vị và các sản phẩm từ gia vị ra thị trường quốc tế.

Trong năm tài chính 2024 - 2025, kim ngạch xuất khẩu gia vị của Ấn Độ đạt gần 400 tỷ rupee. Tuy nhiên, sang năm tài chính 2025 - 2026, con số này giảm xuống còn 391,4 tỷ rupee.

Các thị trường nhập khẩu gia vị lớn nhất của Ấn Độ hiện gồm Trung Quốc, Mỹ, UAE, Bangladesh, Thái Lan, Malaysia, Anh, Saudi Arabia, Indonesia và Đức.

Ông Rajendra Joshi, Giám đốc điều hành của Công ty Kadamba Marketing Souharda Sahakari Niyamita có trụ sở tại Sirsi, cho biết: “Tiêu thụ tiêu đen trong nước chiếm khoảng 70%, trong khi khoảng 30% sản lượng được xuất khẩu. Châu Âu và Trung Đông là những thị trường lớn nhất đối với tiêu đen. Chiến tranh đã khiến khoảng 20-25% sản lượng không thể xuất khẩu”.

Ông Vishweshwar Bhat, cố vấn của KMSSN, cho biết nông dân kỳ vọng giá tiêu đen sẽ tăng thêm khoảng 5.000 rupee/tấn trong năm nay, nhưng giá vẫn gần như đi ngang. Sự sụt giảm xuất khẩu có thể là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng này.


Trong một thông báo, ông B N Jha, Giám đốc Marketing của Hội đồng Gia vị Ấn Độ, cho biết cơ quan này đã triển khai các biện pháp hỗ trợ tái đóng gói các lô hàng gia vị xuất khẩu bị trả về Ấn Độ do gián đoạn vận tải biển sau khi eo

biển Hormuz bị đóng cửa.

Bên cạnh đó, trước tình hình địa chính trị ngày càng phức tạp tại Tây Á và những tác động đến hoạt động logistics hàng hải trong khu vực Vùng Vịnh, Chính phủ Ấn Độ đã phê duyệt chương trình hỗ trợ có thời hạn mang tên RELIEF - Chương trình can thiệp về khả năng phục hồi và hậu cần trong khuôn khổ Chương trình Xúc tiến Xuất khẩu.

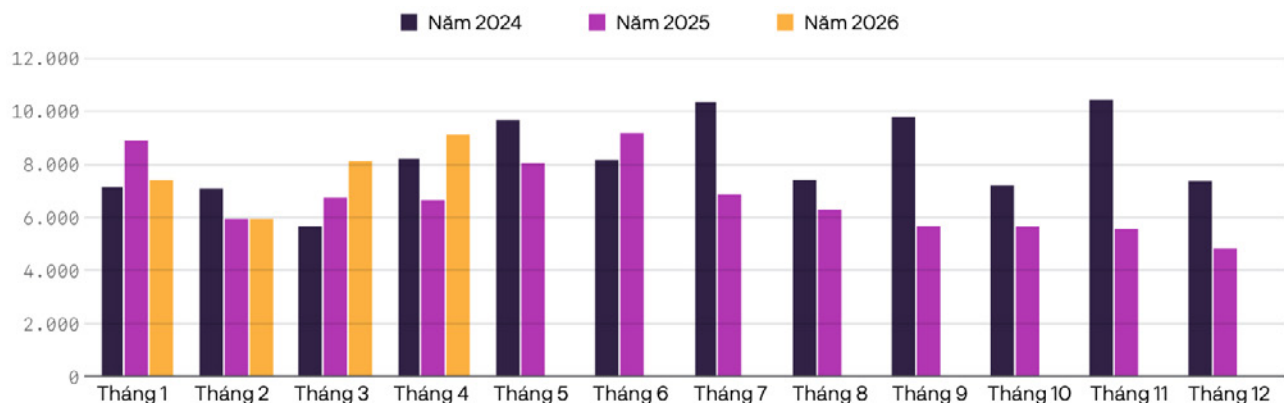
Chương trình này nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu bị ảnh hưởng bởi sự gia tăng đột biến của chi phí vận chuyển, phí bảo hiểm cao hơn và các rủi ro xuất khẩu liên quan đến chiến tranh do sự gián đoạn trên tuyến hàng hải Tây Á.

### b. Nhập khẩu

 **Mỹ:** Theo thống kê của ITC, trong tháng 4, Mỹ nhập khẩu 9.120 tấn hồ tiêu, kim ngạch đạt 68,7 triệu USD, tăng 11,9% về lượng và 11,7% về giá trị so với tháng trước và tăng mạnh 37,7% về lượng so với cùng kỳ tháng 4/2025. Đây là tháng có lượng nhập khẩu cao nhất kể từ đầu năm 2026 phản ánh nhu cầu tiêu thụ và bổ sung tồn kho của các nhà nhập khẩu Mỹ đang phục hồi tích cực (**Biểu đồ 3**).

**Biểu đồ 3: Khối lượng hồ tiêu nhập khẩu của Mỹ qua các tháng giai đoạn 2024 - 2026**

Đơn vị: tấn. Nguồn: Số liệu từ USITC.



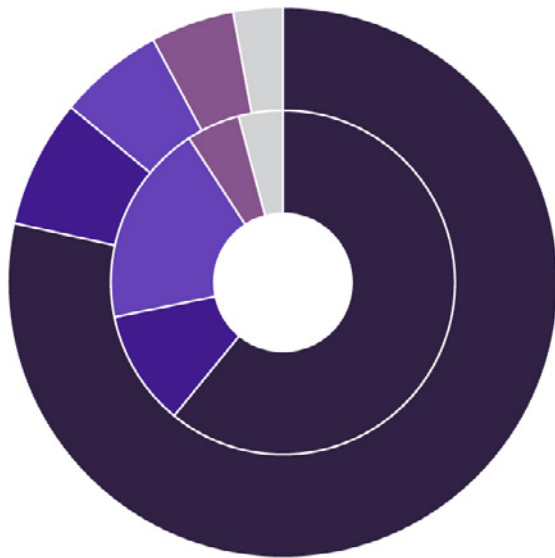
Lũy kế 4 tháng đầu năm 2026, Mỹ nhập khẩu 30.616 tấn hồ tiêu, kim ngạch đạt 232 triệu USD, tăng 8,5% về lượng và 9,9% về giá trị so với cùng kỳ năm 2025.

Về thị trường cung cấp 4 tháng đầu năm, Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ 24.020 tấn, tăng 39,8%, nâng thị phần từ khoảng 60,9% (4 tháng đầu năm 2025) lên 78,5% trong năm 2026. Ngược lại, nhập khẩu từ Ấn Độ giảm 24,9%, Indonesia giảm mạnh 64,7% và Trung Quốc giảm 12,5%, trong khi Brazil là nguồn cung duy nhất trong nhóm các nước xuất khẩu lớn ghi nhận mức tăng nhẹ 5,8% **(Biểu đồ 4)**.

Nhìn chung, thị trường Mỹ đang cho thấy xu hướng phục hồi nhập khẩu sau giai đoạn điều chỉnh tồn kho trong năm 2025. Việt Nam tiếp tục củng cố vị thế là nhà cung cấp hồ tiêu lớn nhất cho Mỹ, không chỉ nhờ sản lượng xuất

**Biểu đồ 4: Cơ cấu nguồn cung hồ tiêu cho thị trường Mỹ trong 4 tháng đầu năm 2025 và 2026**

Đơn vị: % theo khối lượng. Nguồn: Số liệu từ USITC.



	4 tháng/2025 (vòng trong)	4 tháng/2026 (vòng ngoài)
Việt Nam	61%	78%
Ấn Độ	11%	8%
Indonesia	19%	6%
Brazil	5%	5%
Khác	4%	3%

khẩu tăng mạnh mà còn do sự sụt giảm nguồn cung từ các đối thủ cạnh tranh như Indonesia, Ấn Độ và Trung Quốc. Điều này tạo điều kiện thuận lợi để hồ tiêu Việt Nam tiếp tục gia tăng thị phần tại thị trường tiêu thụ lớn nhất thế giới trong những tháng tiếp theo của năm 2026.

**Đức:** Dữ liệu từ ITC cho thấy, trong tháng 4, Đức nhập khẩu 2.983 tấn hồ tiêu, kim ngạch đạt 23,9 triệu USD tăng mạnh 63,6% về lượng và 57,2% về giá trị so với tháng 3/2026 nhưng giảm tới 41,4% so với cùng kỳ tháng 4/2025, cho thấy nhu cầu thị trường vẫn còn khá thận trọng.

Lũy kế 4 tháng đầu năm 2026, Đức nhập khẩu 9.073 tấn hồ tiêu, kim ngạch đạt 74,0 triệu USD, giảm 4,1% về lượng nhưng tăng 5,4% về giá trị so với cùng kỳ năm 2025 (9.467 tấn). Trong đó, Việt Nam tiếp tục giữ vững vị trí nhà cung cấp lớn nhất với 5.101 tấn, chỉ giảm 3,6% so với cùng kỳ nhưng nâng thị phần lên 56,2%. Brazil đạt 2.045 tấn, giảm mạnh 26,7%, khiến thị phần giảm xuống còn 22,5%. Ngược lại, Sri Lanka đạt 334 tấn, tăng 45,2%, còn Ấn Độ đạt 268 tấn, tăng 7,6% so với cùng kỳ năm trước.

Mặc dù tổng lượng nhập khẩu của Đức giảm nhẹ trong 4 tháng đầu năm, cơ cấu nguồn cung tiếp tục dịch chuyển theo hướng có lợi cho Việt Nam khi các nhà nhập khẩu Đức gia tăng tỷ trọng mua từ Việt Nam trong bối cảnh nguồn cung từ Brazil suy giảm đáng kể. Điều này tiếp tục khẳng định vị thế của Việt Nam là nguồn cung hồ tiêu ổn định và cạnh tranh nhất tại thị trường Đức trong những tháng đầu năm 2026.

**EU:** Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho biết theo số liệu của cơ quan Thống kê châu Âu (Eurostat), trong quý I/2026, EU nhập khẩu 22.901 tấn hồ tiêu, trị giá 168,89 triệu EUR (tương đương 194,1 triệu USD), giảm 10,5% về lượng và giảm 6,7% về trị giá so với cùng kỳ năm 2025.

Đáng chú ý, lượng nhập khẩu từ nguồn ngoại khối giảm tới 18,6%, trong khi nhập khẩu nội khối vẫn tăng 3,1%, cho thấy hoạt động thương mại hạt tiêu của EU đang có xu hướng tập trung hơn vào các đầu mối phân phối trong khối.

Việt Nam tiếp tục là nhà cung cấp hồ tiêu lớn nhất cho EU trong số các thị trường ngoại khối, đạt 7.799 tấn, trị giá 59,1 triệu USD, giảm 24,3% về lượng và giảm 27,9% về trị giá so với cùng kỳ năm 2025.

Giá bình quân nhập khẩu hồ tiêu từ Việt Nam vào EU trong quý I ở mức 7.576 USD/tấn, thấp hơn mức bình quân chung của EU (8.471 USD/tấn), cho thấy hạt tiêu Việt Nam vẫn duy trì lợi thế cạnh tranh về giá, nhưng đồng thời cũng phản ánh dư địa nâng cao giá trị gia tăng thông qua chế biến sâu và phát triển các dòng sản phẩm chất lượng cao vẫn còn khá lớn.

Xét trong cơ cấu nguồn cung ngoại khối, khoảng cách giữa Việt Nam và các đối thủ cạnh tranh vẫn rất lớn. Trong quý I, lượng hồ tiêu EU nhập khẩu từ Việt Nam cao gấp khoảng 3 lần Brazil (2,60 nghìn tấn), hơn 10 lần so với Indonesia (739 tấn) và hơn 12 lần so với Ấn Độ (648 tấn). Điều này cho thấy Việt Nam vẫn giữ vai trò trung tâm trong chuỗi cung ứng

hạt tiêu của EU, bất chấp xu hướng sụt giảm nhập khẩu chung của thị trường.

Tuy nhiên, việc thị phần của Việt Nam giảm từ 40,3% trong tổng lượng nhập khẩu hồ tiêu của EU trong quý I/2025, xuống còn 34% trong cùng kỳ năm 2026 cho thấy áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng từ các nguồn cung khác, đồng thời phản ánh nhu cầu tiêu thụ hạt tiêu tại EU vẫn chưa phục hồi hoàn toàn.

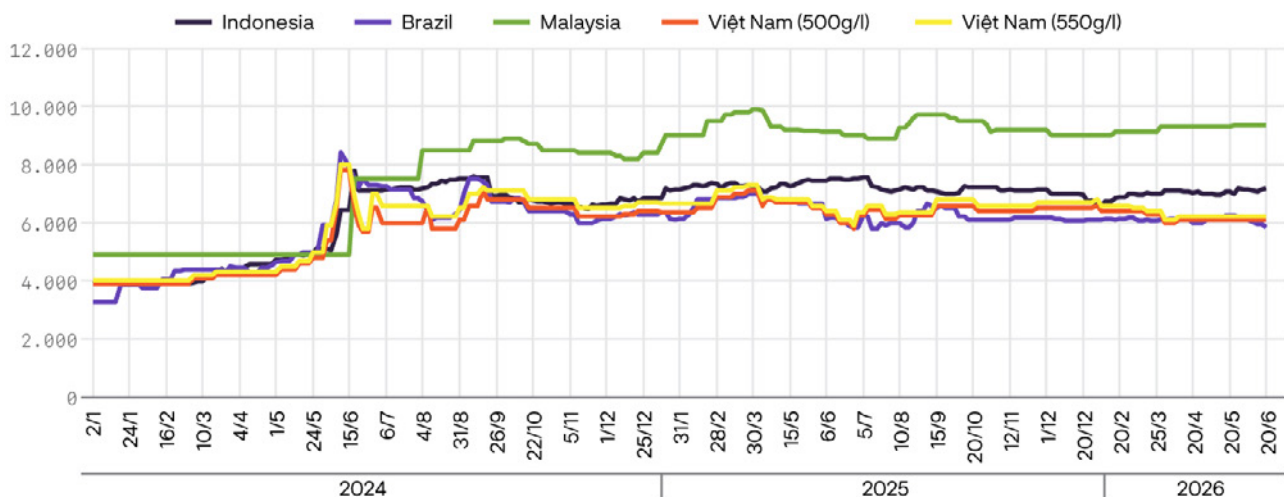
Trong thời gian tới, lợi thế về nguồn cung ổn định, năng lực chế biến và ưu đãi thuế quan từ Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) sẽ tiếp tục là yếu tố quan trọng giúp hạt tiêu Việt Nam duy trì vị thế dẫn đầu tại thị trường này.

### 3 Diễn biến giá

Theo dữ liệu từ Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC), trong tháng 5, giá tiêu đen xuất khẩu của Indonesia tăng khá mạnh 2,3% (tương đương 164 USD/tấn). Giá tiêu đen Malaysia cũng tăng nhẹ 0,5% (50 USD/tấn), trong khi giá xuất khẩu của Brazil và Việt Nam gần như không biến động trong suốt tháng (**Biểu đồ 5**).

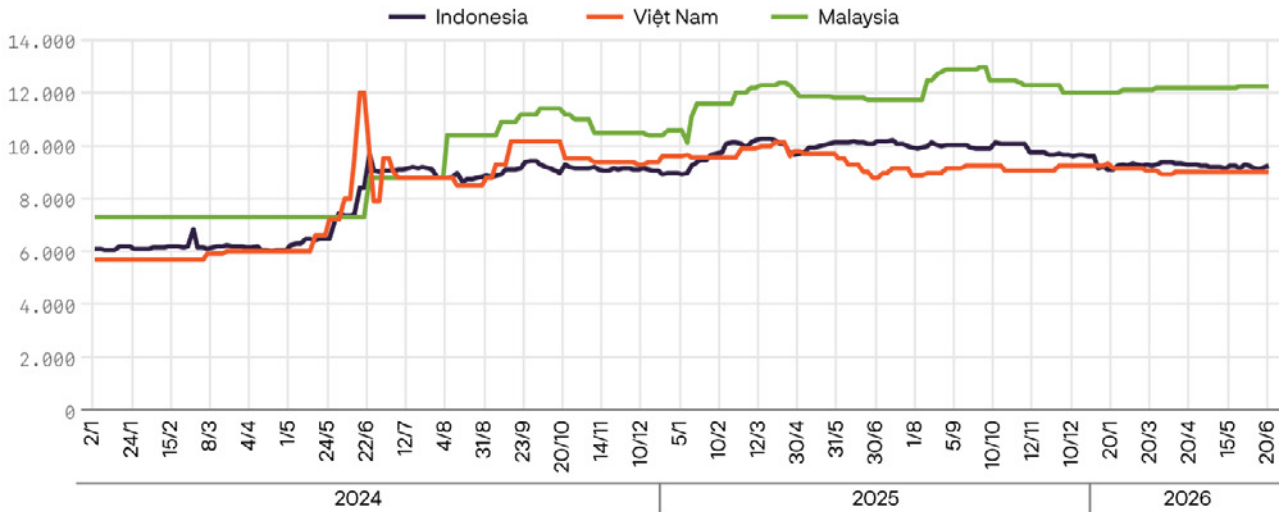
**Biểu đồ 5: Diễn biến giá tiêu đen thế giới từ năm 2024 đến ngày 20/6/2026**

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: IPC.



**Biểu đồ 6: Diễn biến giá tiêu trắng thế giới từ năm 2024 đến ngày 20/6/2026**

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: IPC.



Bước sang 20 ngày đầu tháng 6, giá tiêu đen Indonesia tiếp tục tăng thêm 23 USD/tấn (0,3%), lên 7.175 USD/tấn, qua đó duy trì xu hướng tăng so với các nước sản xuất lớn khác.

Ở chiều ngược lại, giá tiêu đen ASTA 570 của Brazil giảm mạnh 250 USD/tấn (4,1%), xuống còn 5.850 USD/tấn. Trong khi đó, giá tiêu đen xuất khẩu của Việt Nam vẫn duy trì ổn định trong thời gian dài, dao động ở mức 6.100 - 6.200 USD/tấn đối với các chủng loại 500 g/l và 550 g/l.

Tương tự, giá tiêu đen Malaysia tiếp tục đi ngang quanh mức 9.350 USD/tấn sau khi ghi nhận mức tăng nhẹ trong tháng trước.

Mặc dù các yếu tố cơ bản của thị trường vẫn khá vững chắc, giá hồ tiêu thế giới vẫn chưa có động lực bứt phá. Xuất khẩu từ Việt Nam duy trì ở mức cao cho thấy lượng tồn kho đang giảm, nhưng yếu tố này vẫn chưa đủ để tạo ra làn sóng tăng giá rõ rệt.

**Giới quan sát kỳ vọng việc căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông hạ nhiệt, đặc biệt sau những tín hiệu tích cực trong quan hệ giữa Mỹ và Iran cũng như việc tuyến hàng hải qua eo biển Hormuz được nối lại thông suốt, sẽ góp phần cải thiện tâm lý thị trường và thúc đẩy nhu cầu giao dịch trong thời gian tới.**

Ở phân khúc tiêu trắng, giá xuất khẩu của Indonesia tiếp tục xu hướng phục hồi. Trong tháng 5, giá tăng 25 USD/tấn và tiếp tục nhích thêm 29 USD/tấn trong 20 ngày đầu tháng 6, lên mức 9.260 USD/tấn (**Biểu đồ 6**).

Đối với Malaysia, giá tiêu trắng xuất khẩu tăng 50 USD/tấn trong tháng 5 và duy trì ổn định ở mức 12.250 USD/tấn trong những tuần đầu tháng 6.

Trong khi đó, giá chào bán tiêu trắng của Việt Nam đứng ở mức 9.000 USD/tấn và gần như đi ngang trong gần hai tháng qua. ■

# Phần II: THỊ TRƯỜNG HỒ TIÊU VIỆT NAM



Mặc dù sản lượng giảm nhưng giá tiêu nội địa trong những tháng đầu năm 2026 không có tăng như kỳ vọng. Trên thị trường nội địa, giá thu mua hồ tiêu trong tháng 5 quay đầu giảm 2.000 - 5.000 đồng/kg tùy từng địa phương. Xu hướng giảm tiếp tục kéo dài sang tháng 6. Theo khảo sát đến ngày 20/6, giá hồ tiêu trong nước giảm thêm 1.000 - 4.000 đồng/kg, hiện dao động ở mức 136.000 - 138.000 đồng/kg.

## 1 Nguồn cung

Trong những tháng đầu năm 2026, ngành hồ tiêu Việt Nam tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn do điều kiện thời tiết bất lợi, chi phí đầu vào leo thang và những tác động từ căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông, gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và xuất khẩu.

Vụ thu hoạch hồ tiêu năm 2026 tại các vùng trọng điểm đã cơ bản kết thúc, tuy nhiên thời gian thu hoạch kéo dài và chậm hơn so với năm trước do mưa nhiều trong giai đoạn đầu vụ, ảnh hưởng đến tiến độ thu hái và chất lượng bảo quản sau thu hoạch.

Theo Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA), sản lượng hồ tiêu Việt Nam năm 2026 ước đạt khoảng 170 nghìn tấn, giảm 12,8% so với năm 2025, tiếp tục phản ánh xu hướng suy

giảm nguồn cung trong nước do diện tích già cỗi, thời tiết bất lợi và sự cạnh tranh của cây trồng khác.

Về giống Hồ tiêu Tùng Linh đang phát triển trong thời gian gần đây, theo VPSA ghi nhận từ một số chuyên gia và doanh nghiệp trong ngành, giống này có một số đặc điểm cần tiếp tục theo dõi và đánh giá thêm, như hàm lượng piperine và oleoresin có xu hướng thấp hơn so với một số giống phổ biến hiện nay, đồng thời khả năng chống chịu đối với bệnh do nấm Phytophthora cũng cần được nghiên cứu kỹ hơn trong điều kiện canh tác thực tế.

Vì vậy, Hiệp hội khuyến nghị các địa phương, doanh nghiệp và người dân cần thận trọng trong việc mở rộng diện tích trồng đại trà, đồng thời tăng cường đánh giá khoa học, theo dõi chất lượng và khả năng thích nghi của giống nhằm đảm bảo định hướng phát triển bền vững và duy trì chất lượng hồ tiêu Việt Nam trong dài hạn.

## 2 Nhập khẩu

Số liệu thống kê sơ bộ của VPSA cho thấy, trong tháng 5/2026, Việt Nam nhập khẩu 8.745 tấn hồ tiêu, kim ngạch đạt 49,8 triệu USD, tăng 7,4% về lượng và 6% về giá trị so với tháng 4/2026 và tăng 22,2% về lượng so với cùng kỳ tháng 5/2025 (**Bảng 1**).

**Tính chung trong 5 tháng đầu năm, Việt Nam nhập khẩu 38.086 tấn hồ tiêu, kim ngạch đạt 217,8 triệu USD, tăng mạnh 69%**

**Bảng 1: Nhập khẩu hồ tiêu của Việt Nam từ các nguồn cung chính trong tháng 5 và 5 tháng đầu 2026**

Nguồn: Số liệu từ VPSA.

S T T	Nguồn cung	Tháng 5/2026 (tấn)	So với tháng 4/2026 (%)	5 tháng đầu năm 2026 (tấn)	So với 5 tháng đầu 2025 (%)	Thị phần 5 tháng đầu 2026 (%)
	Tổng	8.745	▲ 7,4	38.086	▲ 69,0	100,0
1	Campuchia	4.487	▼ 2,9	20.795	▲ 344,3	54,6
2	Brazil	3.508	▲ 18,4	11.073	▼ 3,4	29,1
3	Indonesia	480	▲ 56,9	4.324	▼ 16,0	11,4
4	Hà Lan			328	▲ 100,0	0,9
5	Madagascar		▼ 100,0	207	▲ 417,5	0,5
6	Malaysia	15	▼ 0,0	205	▲ 51,9	0,5
7	Trung Quốc	21	▼ 48,8	121	▼ 24,4	0,3
8	Thái Lan	65	▲ 6.400,0	80	▲ 2.566,7	0,2
9	Ecuador			55	▲ 266,7	0,1
10	Đức	25	▲ 1.150,0	53	▲ 5.200,0	0,1
	Nguồn cung khác	144	▼ 17,7	845	▲ 230,1	2,2

**về lượng và 59,9% về giá trị so với cùng kỳ năm 2025.** Mức tăng này phản ánh nhu cầu nguyên liệu phục vụ chế biến và tái xuất tiếp tục gia tăng trong bối cảnh xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam duy trì ở mức cao, đồng thời khẳng định vai trò của Việt Nam là trung tâm chế biến và thương mại hồ tiêu hàng đầu thế giới.

Về nguồn cung, Campuchia vẫn là thị trường cung cấp lớn nhất trong 5 tháng đầu năm với 20.795 tấn, chiếm 54,6% tổng lượng nhập khẩu và tăng tới 344,3% so với cùng kỳ năm trước.

Brazil đứng thứ hai với 11.073 tấn, chiếm 29,1% tổng lượng nhập khẩu. Mặc dù vẫn là nguồn cung quan trọng nhất ngoài khu vực Đông Nam Á, lượng nhập khẩu từ Brazil giảm nhẹ 3,4% so với cùng kỳ năm 2025.

Trong khi đó, nhập khẩu từ Indonesia đạt 4.324 tấn, chiếm 11,4% tổng lượng nhập khẩu nhưng giảm 16% so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến hết tháng 5, Olam Việt Nam tiếp tục là đơn vị nhập khẩu hồ tiêu lớn nhất cả nước với

4.565 tấn, chiếm 12% tổng lượng nhập khẩu cả nước. Tiếp theo là Gia vị Việt Nam với 2.327 tấn, Nedspice Việt Nam đạt 2.096 tấn, Liên Thành đạt 1.620 tấn và Ptexim Corp đạt 1.090 tấn. Đáng chú ý, nhóm doanh nghiệp ngoài VPSA nhập khẩu tới 22.949 tấn, tăng hơn gấp ba lần so với cùng kỳ năm trước và chiếm hơn 60% tổng lượng nhập khẩu cả nước.

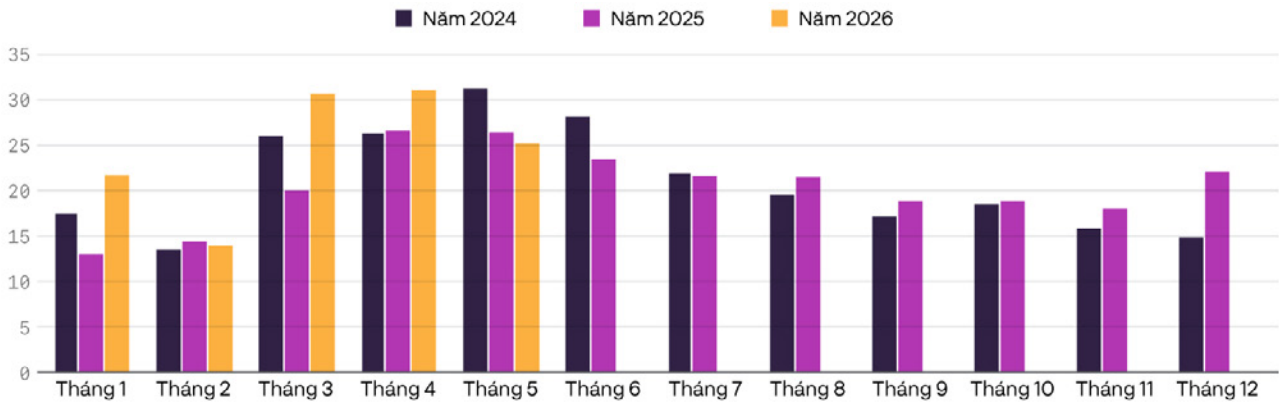
### 3 Tình hình xuất khẩu

Theo số liệu thống kê của Cục Hải quan, tháng 5/2026 Việt Nam xuất khẩu 25.108 tấn hồ tiêu, với trị giá gần 167 triệu USD, giảm 18,9% về lượng và giảm 13,9% về trị giá so với tháng trước, đồng thời giảm 4,5% về lượng và giảm 8,3% về trị giá so với cùng kỳ năm 2025 **(Biểu đồ 7).**

**Mặc dù vậy, tính chung 5 tháng đầu năm, xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam vẫn tăng mạnh 22% về lượng và 14,4% về kim ngạch**

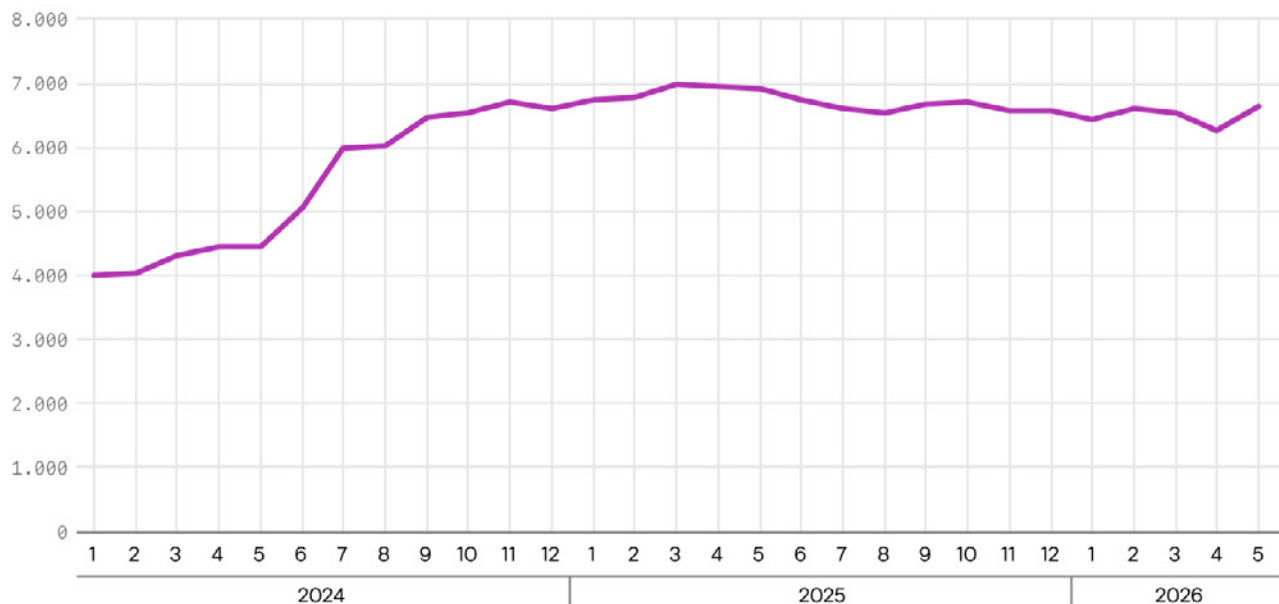
**Biểu đồ 7: Xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam qua các tháng năm 2024 - 2026**

Đơn vị: nghìn tấn. Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam.



**Biểu đồ 8: Giá xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam năm 2024 - 2026**

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Hải quan Việt Nam.



**so với cùng kỳ năm 2025, đạt 121.914 tấn với kim ngạch thu về 789,7 triệu USD.** Mức tăng trưởng này chủ yếu nhờ lượng xuất khẩu tăng mạnh trong quý I và đầu quý II, khi nhu cầu nhập khẩu tại nhiều thị trường lớn được cải thiện trong bối cảnh nguồn cung hồ tiêu toàn cầu vẫn ở mức hạn chế.

Về giá, sau nhiều tháng giảm, giá xuất khẩu hồ tiêu trong tháng 5 đã có dấu hiệu phục hồi khi đạt bình quân 6.647 USD/tấn, tăng 6,1% so với tháng trước và tăng 4% so với cùng kỳ năm 2025. Dù vậy, tính chung 5 tháng đầu năm, giá xuất khẩu bình quân ở mức 6.478 USD/

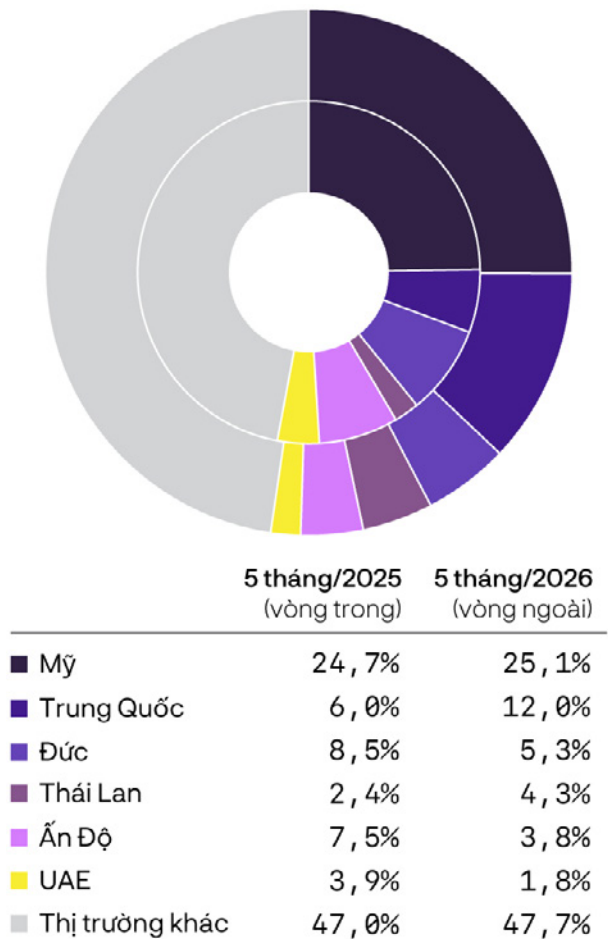
tấn, thấp hơn 6,2% so với cùng kỳ năm trước (**Biểu đồ 8**).

Xét theo thị trường, xuất khẩu hồ tiêu tháng 5 của Việt Nam sang nhiều thị trường chủ lực có dấu hiệu chững lại. Cụ thể, Mỹ nhập khẩu 5.806 tấn, giảm 16,2% so với cùng kỳ năm 2025; Trung Quốc đạt 1.512 tấn, giảm 41,7%; còn Đức đạt 1.496 tấn, giảm 16,2% (**Biểu đồ 9**).

Dù vậy, lũy kế 5 tháng đầu năm 2026, Mỹ vẫn là thị trường tiêu thụ hồ tiêu lớn nhất của Việt Nam với 30.569 tấn, trị giá 220,3 triệu USD,

**Biểu đồ 9: Cơ cấu thị trường xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam trong 5 tháng đầu hai năm 2025 và 2026**

Đơn vị: % theo khối lượng. Nguồn: Số liệu tổng hợp từ VPSA.



tăng 23,8% về lượng và 19,2% về trị giá so với cùng kỳ năm trước. Thị trường này chiếm 25,1% tổng lượng và 27,9% tổng kim ngạch xuất khẩu hồ tiêu của cả nước. Đây tiếp tục là thị trường đóng góp lớn nhất vào tăng trưởng xuất khẩu của ngành.

Đứng thứ hai là Trung Quốc với 14.636 tấn, tăng mạnh 145,4% so với cùng kỳ, chiếm 12% tổng lượng xuất khẩu. Bên cạnh đó, xuất khẩu sang một số thị trường cũng ghi nhận mức tăng trưởng tích cực như Thái Lan tăng 124,2%, đạt 5.297 tấn; Ai Cập tăng 61,3%, đạt 4.206 tấn; Hà Lan cũng tăng 61,3%, đạt 4.206 tấn.

Ở chiều ngược lại, xuất khẩu hồ tiêu sang một số thị trường suy giảm, trong đó Đức giảm

24,3%, Ấn Độ giảm 37,9%, Anh giảm 18,8%, Hàn Quốc giảm 33,5% và UAE giảm 43,4% so với cùng kỳ năm 2025.

Với thị trường Trung Đông, theo Hiệp hội Hồ tiêu và Cây gia vị Việt Nam (VPSA), trong 5 tháng đầu năm 2026, xuất khẩu hồ tiêu sang Trung Đông đạt hơn 19.000 tấn, tăng gần 25% so với cùng kỳ năm trước.

Đối với quê, Nam Á tiếp tục là thị trường tiêu thụ lớn nhất, chiếm gần 47% tổng lượng xuất khẩu của mặt hàng này. Với quy mô dân số hơn 2,5 tỷ người, chiếm khoảng 30% dân số toàn cầu và có mức tiêu thụ gia vị thuộc nhóm cao nhất thế giới, khu vực này được đánh giá sẽ tiếp tục là động lực tăng trưởng quan trọng của ngành trong những năm tới.

Nhiều quốc gia thuộc khối GCC phải nhập khẩu trên 80% nhu cầu thực phẩm do điều kiện sản xuất nông nghiệp hạn chế, trong khi gia vị là thành phần không thể thiếu trong văn hóa ẩm thực địa phương. Bên cạnh đó, UAE được xem là trung tâm logistics và tái xuất lớn của khu vực, có khả năng kết nối hàng hóa tới các thị trường GCC, châu Phi và Trung Á.

Ngoài lợi thế về quy mô thị trường, xu hướng tiêu dùng cũng đang tạo thêm cơ hội cho ngành gia vị Việt Nam. Sự phát triển của ngành công nghiệp thực phẩm chế biến, tốc độ đô thị hóa và thu nhập gia tăng tại các nước Trung Đông và Nam Á kéo theo nhu cầu ngày càng lớn đối với các loại gia vị như: hồ tiêu, quế, hồi, gừng và nghệ.

Để tận dụng hiệu quả cơ hội từ thị trường Trung Đông và Nam Á, VPSA kiến nghị các cơ quan quản lý sớm hoàn thiện hướng dẫn xác nhận vùng nguyên liệu, tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp về chứng nhận Halal và đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại chuyên sâu tại khu vực.

Đối với doanh nghiệp, cần chú trọng đầu tư chế biến sâu, phát triển các sản phẩm giá trị gia tăng, xây dựng thương hiệu riêng và tăng

cường liên kết với nông dân nhằm hình thành vùng nguyên liệu ổn định, đáp ứng yêu cầu của các thị trường nhập khẩu (**Bảng 2**).

**Bảng 2: Một số thị trường xuất khẩu hồ tiêu hàng đầu của Việt Nam trong tháng 5 và 5 tháng đầu 2026**

Nguồn: Số liệu từ Cục Hải quan Việt Nam và VPSA. (\*) là không có dữ liệu.

Thị trường	Tháng 5/2026		So với tháng 4/2026		So với tháng 5/2025		5 tháng đầu năm 2026		So với 5 tháng đầu năm 2025	
	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Lượng (%)	Trị giá (%)	Lượng (%)	Trị giá (%)	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Lượng (%)	Trị giá (%)
Tổng	25.108	166.897	▼ 18,9	▼ 13,9	▼ 4,5	▼ 8,3	121.914	789.741	▲ 22,0	▲ 14,4
Mỹ	5.806	42.699	▼ 17,9	▼ 13,5	▼ 16,2	▼ 18,4	30.569	220.339	▲ 23,8	▲ 19,2
Trung Quốc	1.512		▼ 66,8		▼ 41,7		14.636		▲ 145,4	
Đức	1.496	10.975	▲ 23,5	▲ 27,0	▼ 16,2	▼ 23,4	6.401	47.845	▼ 24,3	▼ 24,8
Thái Lan	1.005	6.817	▼ 14,5	▼ 16,2	▲ 101,8	▲ 63,5	5.297	37.503	▲ 124,2	▲ 95,1
Ấn Độ	970	6.271	▼ 26,2	▼ 25,5	▼ 44,0	▼ 48,1	4.659	31.056	▼ 37,9	▼ 41,7
Ai Cập	748	4.348	▼ 45,9	▼ 45,3	▼ 24,1	▼ 27,8	4.206	24.739	▲ 61,3	▲ 50,9
Hà Lan	1.081	8.060	▲ 20,5	▲ 10,2	▲ 51,6	▲ 32,5	3.985	31.183	▲ 46,8	▲ 39,8
Philippines	591	3.135	▼ 26,3	▼ 25,7	▲ 5,0	▼ 6,2	3.881	20.090	▲ 39,3	▲ 28,0
Thổ Nhĩ Kỳ	1.316	8.045	▲ 11,5	▲ 17,6	▲ 159,6	▲ 155,8	3.453	20.298	▲ 83,1	▲ 70,8
Pakistan	412	2.395	▼ 55,9	▼ 58,7	▼ 34,0	▼ 44,5	2.909	17.383	▲ 44,7	▲ 29,7
Nga	656	4.049	▲ 6,3	▲ 4,0	▲ 2,5	▼ 10,4	2.531	16.315	▲ 10,5	▲ 0,8
Anh	502	3.596	▼ 10,4	▼ 13,2	▼ 34,1	▼ 41,9	2.513	18.739	▼ 18,8	▼ 19,4
Hàn Quốc	456	3.071	▼ 8,4	▲ 3,9	▼ 28,0	▼ 35,2	2.229	14.938	▼ 33,5	▼ 35,3
UAE	974	6.171	▲ 994,4	▲ 1.027,1	▼ 3,6	▼ 9,2	2.228	13.465	▼ 43,4	▼ 49,7
Canada	580	3.819	▲ 46,1	▲ 39,2	▲ 71,1	▲ 46,9	2.206	14.509	▲ 34,3	▲ 17,4
Ả Rập Xê Út	671	4.206	▼ 7,6	▼ 9,8	▲ 50,8	▲ 39,0	2.165	13.731	▲ 62,8	▲ 47,8
Senegal	268	1.229	▼ 58,8	▼ 67,5	▼ 30,4	▼ 42,7	2.040	11.614	▲ 32,2	▲ 29,3
Tây Ban Nha	489	3.494	▲ 127,4	▲ 127,6	▲ 43,4	▲ 40,1	1.837	13.048	▲ 12,7	▲ 5,5
Pháp	368	2.527	▼ 15,8	▼ 19,0	▲ 128,6	▲ 159,8	1.725	12.403	▲ 2,9	▲ 64,9
Nhật Bản	368	2.376	▲ 22,3	▲ 50,6	▼ 8,2	▼ 0,2	1.525	9.465	▼ 9,4	▼ 6,0
Nam Phi	247	1.476	▼ 11,8	▼ 11,6	▲ 46,2	▲ 6,3	1.350	8.418	▲ 52,7	▲ 66,3
Australia	264	1.836	▼ 4,7	▼ 1,8	▲ 277,1	▲ 286,6	1.207	8.529	▲ 104,2	▲ 97,6
Ba Lan	276	1.872	▲ 20,0	▲ 17,1	▲ 21,6	▲ 13,3	1.172	7.573	▲ 31,2	▲ 25,7
Malaysia	159	1.098	▼ 34,8	▼ 30,3	▲ 18,7	▲ 8,9	970	6.660	▲ 3,7	▼ 3,4
Italy	104	758	▼ 46,9	▼ 42,9	▼ 4,6	▼ 16,6	594	4.237	▲ 36,6	▲ 22,7
Algeria			▼ 100,0	▼ 100,0			333	2.021	▲ 19,4	▲ 11,3
Kazakhstan	44	259	▼ 72,8	▼ 60,6	▼ 65,4	▼ 67,9	333	1.561	▲ 16,4	▼ 9,0
Singapore	132	870	▲ 85,9	▲ 94,4	▼ 11,4	▼ 17,3	326	2.208	▼ 6,1	▼ 10,9
Bi	13	138	▼ 56,7	▼ 13,5	▼ 94,1	▼ 91,8	295	1.907	▼ 46,3	▼ 54,4
Ukraine	25	142	▼ 74,7	▼ 76,8	▼ 74,7	▼ 78,3	197	1.246	▼ 28,1	▼ 33,5
Kuwait	27	182	▼ 28,9	▼ 7,3	▼ 75,2	▼ 74,5	78	471	▼ 69,8	▼ 74,2
Khác	3.548		▼ 12,4		▲ 24,6		14.064		▲ 27,6	

## 4 Diễn biến giá

**Trên thị trường nội địa, giá thu mua hồ tiêu trong tháng 5 quay đầu giảm 2.000 - 5.000 đồng/kg tùy từng địa phương, xuống còn 137.000 - 142.000 đồng/kg. Xu hướng giảm tiếp tục kéo dài sang tháng 6. Theo khảo sát đến ngày 20/6, giá hồ tiêu trong nước giảm thêm 1.000 - 4.000 đồng/kg, hiện dao động ở mức 136.000 - 138.000 đồng/kg (Biểu đồ 10).**

Giá tiêu giảm trong khi chi phí đầu vào phục vụ sản xuất tiếp tục duy trì ở mức cao, đặc biệt là phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, nhân công khiến lợi nhuận của người trồng hồ tiêu bị thu hẹp đáng kể. Áp lực tài chính sau thu hoạch cùng nhu cầu xoay vòng vốn khiến nhiều nông hộ phải bán hàng sớm, làm gia tăng nguồn cung ngắn hạn trên thị trường.

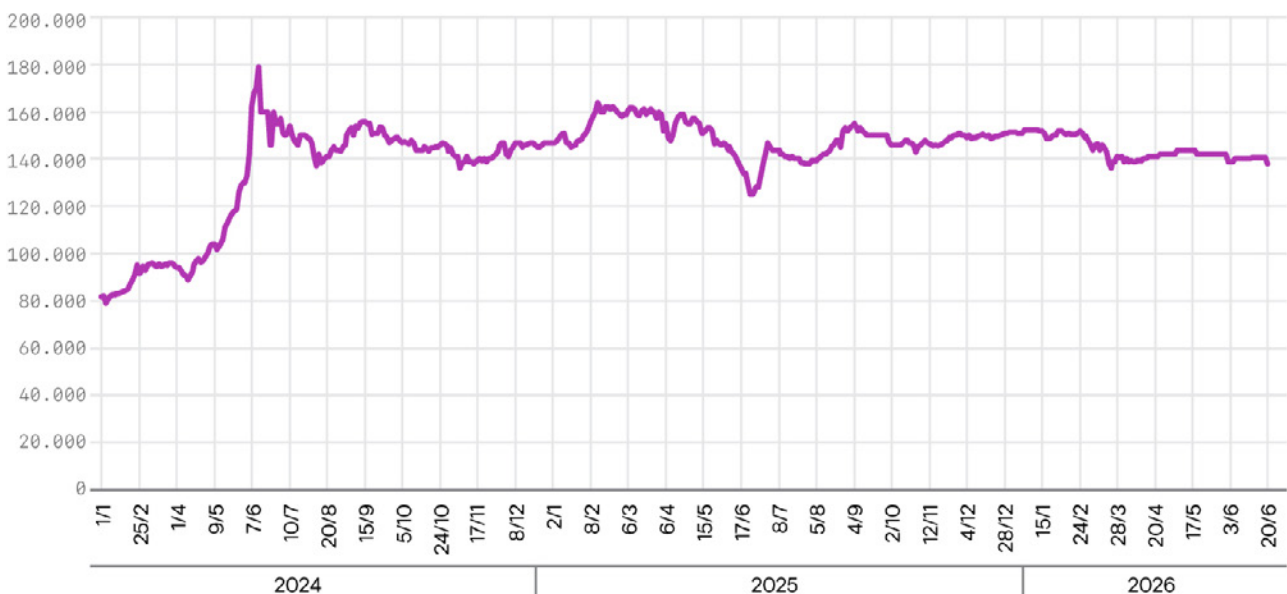
Ngoài ra, lượng hồ tiêu nhập khẩu vào Việt Nam tăng mạnh trong 5 tháng đầu năm 2026, chủ yếu từ Campuchia, Brazil, Indonesia, cũng tạo thêm áp lực lên thị trường nội địa và làm cho giá hồ tiêu trong nước kém sôi động trong

giai đoạn đầu năm. Hoạt động nhập khẩu tăng không chỉ nhằm phục vụ chế biến xuất khẩu mà còn phản ánh xu hướng doanh nghiệp tận dụng nguồn nguyên liệu có giá cạnh tranh hơn từ nước ngoài trong bối cảnh nhu cầu từ các thị trường lớn vẫn phục hồi chậm.

Tuy nhiên, về dài hạn, nguồn cung hồ tiêu trong nước được dự báo sẽ tiếp tục ở mức thấp do diện tích tái canh không tăng mạnh, chi phí sản xuất cao và người dân ngày càng thận trọng trong mở rộng diện tích. Điều này có thể tạo nền tảng hỗ trợ giá hồ tiêu trong trung và dài hạn nếu nhu cầu nhập khẩu từ các thị trường lớn như Mỹ, EU và Trung Quốc phục hồi tích cực hơn trong thời gian tới.

**Biểu đồ 10: Diễn biến giá bình quân tiêu đen và tiêu trắng tại thị trường trong nước từ năm 2024 đến ngày 20/6/2026**

Đơn vị: đồng/kg. Nguồn: trang Giatieu.com.



## 5 Dự báo

Nhu cầu tiêu thụ hồ tiêu tại các thị trường lớn như Mỹ và Trung Quốc tiếp tục được dự báo tăng trong thời gian tới khi lượng nhập khẩu của các thị trường này trong những năm gần đây ở mức thấp hơn nhu cầu thực tế.

Năm 2025, nhập khẩu hồ tiêu của Mỹ giảm mạnh 23,8%, trong khi Trung Quốc trong 2 năm liên tiếp chỉ nhập khẩu khoảng 30 nghìn tấn/năm, thấp hơn đáng kể so với mức trung bình 40.000 - 60.000 tấn/năm trước đây. Điều này cho thấy lượng tồn kho tại nhiều thị trường đang dần giảm và các nhà nhập khẩu có xu hướng quay trở lại mua hàng khi nhu cầu tiêu dùng phục hồi.

Tuy nhiên, thị trường hồ tiêu toàn cầu trong thời gian tới vẫn đối mặt với nhiều yếu tố bất ổn. Trong đó, tình hình địa chính trị tại Trung Đông dù đã có dấu hiệu hạ nhiệt nhưng vẫn tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến hoạt động thương mại, logistics và chi phí vận chuyển quốc tế.

Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu tiếp tục là rủi ro lớn đối với nguồn cung hồ tiêu toàn cầu. Hiện tượng El Nino kéo dài và các dự báo về siêu bão trong giai đoạn từ tháng 7 đến tháng 11/2026 có thể gây hạn hán tại nhiều khu vực sản xuất lớn ở châu Á và Nam Mỹ, ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng Hồ tiêu.

Một số quốc gia sản xuất đang ghi nhận tình trạng diện tích già cỗi, chi phí đầu tư tăng cao và thiếu lao động nông nghiệp, khiến tốc độ mở rộng sản xuất không còn mạnh như giai đoạn trước. Trong khi đó, giá vật tư nông nghiệp, phân bón và chi phí tài chính vẫn ở mức cao, tạo áp lực lớn đối với người trồng hồ tiêu.

Ngoài các yếu tố về cung cầu, các yêu cầu kỹ thuật và tiêu chuẩn nhập khẩu ngày càng khắt khe cũng sẽ tiếp tục tạo áp lực lên ngành hồ tiêu toàn cầu. Các thị trường lớn như EU và Mỹ đang tăng cường kiểm soát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, truy xuất nguồn gốc, phát thải carbon, bao bì bền vững và các tiêu chuẩn liên quan đến phát triển xanh.

Nhiều hoạt chất như acetamiprid, aclonifen, deltamethrin, oxathiapiprolin và potassium phosphonates/phosphonic acid đang bị kiểm soát chặt hơn, buộc doanh nghiệp và nông dân phải thay đổi quy trình sản xuất theo hướng bền vững và an toàn hơn. Điều này có thể làm gia tăng chi phí tuân thủ nhưng đồng thời cũng tạo cơ hội cho các doanh nghiệp có chuỗi cung ứng minh bạch và sản xuất đạt chuẩn quốc tế.

**Trong ngắn hạn, VPSSA cho rằng thị trường hồ tiêu toàn cầu được dự báo sẽ tiếp tục biến động mạnh do chịu tác động đan xen giữa nguồn cung hạn chế và nhu cầu nhập khẩu phục hồi chậm. Hoạt động giao dịch của các nhà nhập khẩu vẫn khá thận trọng trước các rủi ro kinh tế và địa chính trị toàn cầu.**

**Tuy nhiên, về trung và dài hạn, khi nhu cầu tiêu dùng tại Mỹ, Trung Quốc và các thị trường mới nổi phục hồi ổn định hơn trong bối cảnh sản lượng toàn cầu tăng chậm, thị trường hồ tiêu vẫn có triển vọng tích cực hơn so với giai đoạn dư cung trước đây. ■**

# Phần III: HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH

Về doanh nghiệp, Olam Việt Nam tiếp tục là doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất trong 5 tháng đầu năm với khối lượng đạt 10.261 tấn, chiếm 8,4% tổng lượng xuất khẩu của cả nước. Tiếp theo là Phúc Sinh với 9.763 tấn, Nedspice Việt Nam đạt 8.387 tấn, Haprosimex JSC đạt 7.706 tấn, Pearl Group đạt 6.710 tấn và Simexco Đắk Lắk đạt 6.544 tấn.

Đáng chú ý, Haprosimex JSC, Simexco Đắk Lắk và Pearl Group đều ghi nhận mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm trước, trong khi Olam Việt Nam và Nedspice Việt Nam giảm nhẹ.

**Nhóm doanh nghiệp ngoài Hiệp hội đạt 24.516 tấn, tăng tới 93,6% và phần lớn doanh nghiệp này xuất khẩu hồ tiêu đi Trung Quốc. Trong khi đó, các doanh nghiệp thành viên VPSA đã xuất khẩu 98.067 tấn hồ tiêu, tăng 11,4% so với cùng kỳ năm 2025, chiếm 80% tổng khối lượng xuất khẩu (Bảng 3). ■**

**Bảng 3: TOP 30 doanh nghiệp xuất khẩu hồ tiêu lớn nhất của Việt Nam trong 5 tháng đầu năm 2026**

Nguồn: Số liệu từ VPSA.

S T T	Doanh nghiệp	Quý I/2026 (tấn)	Tháng 4/2026 (tấn)	Tháng 5/2026 (tấn)	Lũy kế 5 tháng đầu 2026 (tấn)	So với 5 tháng đầu 2025 (%)	Tỷ trọng 5 tháng đầu 2026 (%)
	Tổng	66.350	31.053	25.180	122.583	▲ 21,7	100,0
	VPSA	53.404	24.044	20.619	98.067	▲ 11,4	80,0
	Non-VPSA	12.946	7.009	4.561	24.516	▲ 93,6	20,0
1	Olam Việt Nam	5.165	3.063	2.033	10.261	▼ 4,3	8,4
2	Phúc Sinh	5.882	2.010	1.871	9.763	▲ 1,2	8,0
3	Nedspice Việt Nam	4.811	1.692	1.884	8.387	▼ 2,1	6,8
4	Haprosimex JSC	4.534	1.875	1.297	7.706	▲ 37,9	6,3
5	Pearl Group	3.302	1.731	1.677	6.710	▲ 17,5	5,5
6	Simexco Đắk Lắk	4.145	1.561	838	6.544	▲ 37,8	5,3
7	Harris Spice	2.594	920	719	4.233	▲ 22,6	3,5
8	Ân Nga	1.920	1.440	544	3.904	▲ 510,0	3,2
9	DK Commodity	2.391	929	551	3.871	▼ 2,0	3,2
10	Gia vị Sơn Hà	1.980	669	1.110	3.759	▲ 22,0	3,1
11	Hoàng Gia Luân	1.445	1.004	1.263	3.712	▲ 108,8	3,0
12	Prosi Thăng Long	1.735	927	802	3.464	▲ 29,8	2,8
13	Intimex Group	1.128	1.181	1.013	3.322	▲ 50,1	2,7

### Phần III. Hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp trong ngành

S T T	Doanh nghiệp	Quý I/2026 (tấn)	Tháng 4/2026 (tấn)	Tháng 5/2026 (tấn)	Lũy kế 5 tháng đầu 2026 (tấn)	So với 5 tháng đầu 2025 (%)	Tỷ trọng 5 tháng đầu 2026 (%)
14	TM Anh Vũ	2.006	1.186		3.192	▲ 936,4	2,6
15	Ptexim Corp	1.447	540	662	2.649	▲ 2,4	2,2
16	Liên Thành	1.290	418	590	2.298	▲ 14,3	1,9
17	Synthite Việt Nam	1.056	588	653	2.297	▼ 14,4	1,9
18	Sinh Lộc Phát	985	523	414	1.922	▲ 15,6	1,6
19	XNK Diệu Phú	700	524	548	1.772	▲ 207,6	1,4
20	Phúc Lợi	942	463	361	1.766	▲ 21,6	1,4
21	Trần Đức Đại	1.454	280		1.734	▲ 100,0	1,4
22	Saigon Spices	748	437	320	1.505	▲ 34,9	1,2
23	Phong Hằng	652	474	333	1.459	▲ 17,0	1,2
24	MKPRO	823	218	414	1.455	▲ 62,0	1,2
25	Expo Commodities	571	391	401	1.363	▼ 14,0	1,1
26	Nam Sơn Phú Thọ	738	190	166	1.094	▲ 233,5	0,9
27	Gạo Lotus	584	192	234	1.010	▲ 46,8	0,8
28	Gia vị Nhật Quang	557	285	156	998	▲ 100,0	0,8
29	Generalexim	333	353	224	910	▲ 43,8	0,7
30	Pitco	565	145	199	909	▼ 5,8	0,7
	Doanh nghiệp khác	9.867	4.844	3.903	18.614	▼ 3,0	15,2

# Phần IV: SỰ KIỆN NỔI BẬT TRONG NGÀNH HỒ TIÊU



## Cảnh báo doanh nghiệp nước ngoài có dấu hiệu rủi ro trong giao dịch mua bán hồ tiêu và gia vị

Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA) phát đi thông báo cảnh báo các doanh nghiệp xuất khẩu sau khi nhận được phản ánh từ Thương vụ Việt Nam tại UAE và một số doanh nghiệp về một đối tác nước ngoài có dấu hiệu tiềm ẩn rủi ro trong quá trình giao dịch mua bán hồ tiêu và gia vị.

Theo thông tin phản ánh, doanh nghiệp này tự giới thiệu là đơn vị kinh doanh thực phẩm và gia vị có trụ sở tại UAE, tên doanh nghiệp là E... Trading, người đứng đầu tên M... chủ động liên hệ với các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam để tìm kiếm nguồn cung Hồ tiêu và các mặt hàng gia vị. Tuy nhiên, trong quá trình trao đổi và đàm phán, một số dấu hiệu bất thường đã được ghi nhận như: thông tin doanh nghiệp chưa được xác minh đầy đủ, hồ sơ pháp lý hạn chế, phương thức giao dịch thiếu minh bạch hoặc có các yêu cầu tiềm ẩn rủi ro đối với bên bán.

Để bảo đảm an toàn trong hoạt động thương mại quốc tế, Hiệp hội khuyến nghị các doanh nghiệp cần thận trọng khi tiếp xúc, đàm phán và ký kết hợp đồng với các đối tác nước ngoài chưa được xác minh đầy đủ thông tin.

Chủ động kiểm tra tư cách pháp nhân, giấy phép kinh doanh, địa chỉ hoạt động thực tế, năng lực tài chính và lịch sử giao dịch của đối tác thông qua các cơ quan chức năng, Thương vụ Việt Nam tại nước sở tại hoặc các tổ chức tín dụng, bảo hiểm thương mại.

Bên cạnh đó, Hiệp hội khuyến cáo ưu tiên sử dụng các phương thức thanh toán an toàn như L/C không hủy ngang hoặc các hình thức bảo đảm thanh toán phù hợp.

Không giao hàng hoặc chuyển giao chứng từ gốc khi chưa bảo đảm đầy đủ các điều kiện thanh toán theo hợp đồng.

Kịp thời thông báo cho Hiệp hội khi phát hiện các trường hợp có dấu hiệu gian lận, lừa đảo hoặc tranh chấp phát sinh trong quá trình giao dịch quốc tế.

VPSA cũng cho biết, thông báo này được ban hành nhằm mục đích cảnh báo và hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao cảnh giác trong hoạt động xuất khẩu, không nhằm kết luận hay khẳng định bất kỳ tổ chức, cá nhân nào có hành vi vi phạm pháp luật. Hiệp hội cũng khuyến nghị các doanh nghiệp chủ động thẩm tra, xác minh kỹ thông tin đối tác trước khi tiến hành giao dịch và liên hệ với Văn phòng Hiệp hội khi cần hỗ trợ hoặc phản ánh các trường hợp có dấu hiệu rủi ro trong thương mại quốc tế. ■

# Phụ lục

## NGUỒN THAM KHẢO

Cục Hải quan Việt Nam  
Bộ Công Thương  
Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA)  
Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC)  
Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC)  
Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ (USITC)  
Trung tâm Thống kê Ngoại thương Nhà nước Brazil  
(Comex Stat)

Thehindubusinessline  
Cơ quan Thống kê Indonesia  
(BPS)  
Báo Công Thương  
Báo Nông nghiệp và Môi trường

## BẢN QUYỀN

Báo cáo “Thị trường hồ tiêu tháng 5/2026” được biên tập viên mục Hàng hóa của VietnamBiz tổng hợp và trình bày. Các số liệu, thông tin và những phân tích được tổng hợp trong báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng như lời khuyên cho việc tư vấn kinh doanh, tài chính và những lĩnh vực chuyên nghiệp khác.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Thông tin và tài liệu trong báo cáo được nỗ lực tổng hợp dưới dạng sẵn có một cách chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, tác giả không đảm bảo tính chính xác, sự thích hợp hay đầy đủ của các thông tin và số liệu, đồng thời tuyên bố miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm đối với các lỗi hoặc thiếu sót trong các thông tin và số liệu này.

## GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VietnamBiz sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với bất kỳ chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại nào cho dù trực tiếp hay gián tiếp, có liên quan tới hoặc là hậu quả của việc sử dụng báo cáo, hoặc liên quan tới những thiếu sót, sai sót.

## ĐỂ THEO DÕI NHỮNG BÁO CÁO GẦN NHẤT CỦA CHÚNG TÔI, XIN TRUY CẬP:

- Mục Báo cáo hàng hóa - Chuyên mục Hàng hóa VietnamBiz
- Báo cáo thị trường hồ tiêu tháng 2/2026
- Báo cáo thị trường hồ tiêu quý I/2026
- Báo cáo thị trường hồ tiêu tháng 4/2026

## THỰC HIỆN:

Nội dung: **Hoàng Hiệp**

Thiết kế: **Alex Chu**

## MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG, XIN LIÊN HỆ TỚI:

**Mrs. Trịnh Huyền Trang**

Thư ký toà soạn phụ trách mục Hàng hóa - trang TTĐTTH VietnamBiz

**Hotline:** 099 522 2999

**Email:** info@vietnambiz.vn



**Địa chỉ:** Lầu 5 - Tòa nhà COMPA Building - 293 Điện Biên Phủ - Phường Gia Định - TP Hồ Chí Minh

**Chi nhánh:** Số 5 - ngõ 38A - Phố Trần Phú - Phường Ba Đình - TP Hà Nội

**Hotline:** 0938.1892224

Email: [info@vietnambiz.vn](mailto:info@vietnambiz.vn)

Vận hành bởi  VIETNEWS CORP